

PHẦN THỨ NHẤT

ĐẶT VẤN ĐỀ

I. Lý do chọn đề tài

Trong cuộc sống của con người, văn học đã có từ rất lâu và trở thành nhu cầu không thể thiếu. Nó là tấm gương phản ánh cuộc sống của con người ở nhiều phương diện khác nhau. Qua các tác phẩm văn học, con người tìm thấy chính mình, thấy mọi người xung quanh và thấy cả thế giới đang sống trong đó. Văn học là nguồn sức mạnh vô tận, nó lay động trái tim, khơi óc và lý trí của con người giúp con người ngày càng hoàn thiện hơn về tâm hồn và nhân cách.

Văn học có tác dụng rất lớn trong trường học nhưng khả năng đọc hiểu cũng như cảm thụ văn học của học sinh và nhất là học sinh Tiểu học còn nhiều hạn chế. Việc bồi dưỡng và phát triển năng lực đọc hiểu tác phẩm văn học cho học sinh Tiểu học là một việc làm hết sức cần thiết mà mỗi giáo viên chúng ta cần phải lưu tâm.

Ở Tiểu học, việc tiếp xúc với các tác phẩm văn học chủ yếu được tiến hành trong giờ Tập đọc, Kể chuyện, Chính tả, Tập làm văn nhưng chủ yếu là trong giờ Tập đọc. Qua những bài Tập đọc, học sinh không chỉ hiểu nội dung sự việc mà còn nắm được thái độ tình cảm, sự đánh giá sự việc của tác giả và sự cảm nhận của người đọc qua bài đọc đó. Chính vì thế việc bồi dưỡng năng lực đọc hiểu văn học cho học sinh là vô cùng quan trọng.

Ở lớp 4, hầu hết các em đều yêu thích học môn Tập đọc. Các bài tập đọc trong SGK đều là các tác phẩm hay được chọn lọc và đưa vào chương trình vì thế giúp các em hiểu biết về thế giới xung quanh, biết sống, học tập và vui chơi một cách hợp lý. Các em học tập những điều hay, lẽ phải và các vấn đề về đạo đức con người trong các chủ điểm của môn Tiếng Việt.

Chính vì vậy việc xác định tìm ra biện pháp nâng cao khả năng đọc hiểu cho học sinh lớp 4 là cần thiết và quan trọng. Đó chính là lý do tôi chọn đề tài này:

“Biện pháp nâng cao chất lượng đọc hiểu cho học sinh lớp 4 qua phân môn Tập đọc”.

II. Mục đích, nhiệm vụ, phạm vi nghiên cứu

1. Mục đích:

*Giáo viên: Nâng cao nhận thức của bản thân về việc giảng dạy và bồi dưỡng học sinh khả năng đọc hiểu. Tìm ra các biện pháp khắc phục tồn tại, khó khăn trong quá trình giảng dạy từ đó điều chỉnh phương pháp dạy học cho phù hợp với đối tượng học sinh.

*Học sinh: Hình thành kỹ năng đọc hiểu văn học, phát triển tư duy sáng tạo cho học sinh, có phương pháp học tập sáng tạo, yêu con người, thiên nhiên, quê

Nâng cao chất lượng đọc hiểu cho học sinh Lớp 4 qua phân môn Tập đọc

hương, đất nước qua các hình ảnh gần gũi, các câu chuyện, các bài Tập đọc phù hợp với mục đích học tập của mình.

2. Nhiệm vụ:

- Nghiên cứu cơ sở lí luận và thực tiễn về việc dạy đọc hiểu văn học ở phân môn Tập đọc lớp 4.
- Nghiên cứu kĩ các bài Tập đọc Lớp 4 chương trình SGK .
- Đề xuất các biện pháp trong dạy Tập đọc để nâng cao khả năng đọc hiểu cho học sinh lớp 4.

3. Phạm vi nghiên cứu

Với phạm vi của đề tài này tôi đưa ra những biện pháp tốt nhất để thực hiện.

a. Phương pháp nghiên cứu:

- Nghiên cứu lý thuyết
- Đàm thoại
- Gọi mở, vấn đáp
- Quan sát.
- Thử nghiệm sư phạm.
- Thực nghiệm đối chứng

b. Thời gian nghiên cứu và thực hiện:

Từ năm học 2022 - 2023 đến năm học 2023 - 2024.

c. Đối tượng nghiên cứu:

Học sinh lớp 4 tại trường Tiểu học chúng tôi.

PHẦN THỨ HAI **NHỮNG BIỆN PHÁP ĐỔI MỚI ĐỂ GIẢI QUYẾT** **VẤN ĐỀ**

I. Cơ sở khoa học:

1. Cơ sở lí luận:

a. Văn học và việc đọc hiểu của học sinh lớp 4 qua phân môn Tập đọc:

Văn học phản ánh cuộc sống của con người trong tác phẩm văn học. Nó phản ánh chân thực cuộc sống và khái quát giá trị cuộc sống. Văn học giúp con người sống có ý thức hơn, hiểu nhau hơn và mạnh mẽ hơn. Sách phản ánh cuộc sống đa dạng và phong phú của con người. Sách hướng dẫn các em đến chân trời mới lạ, giúp các em khám phá được thế giới và tự hoàn thiện chính mình về tâm hồn, trí tuệ và nhân cách. Chính vì vậy mà khi nói về văn học nhà văn M.X Gorki có nói: “Văn học là nhân học”.

Nâng cao chất lượng đọc hiểu cho học sinh Lớp 4 qua phân môn Tập đọc

- Đọc hiểu là một quá trình nhận biết những gì tinh tế nhất bằng những rung động, cảm nhận sâu sắc, tinh tế của bản thân mình. Đọc hiểu là quá trình cảm nhận riêng rất riêng của mỗi con người.

- Đọc hiểu cần đến sự nhạy cảm tinh tế của tâm hồn để cảm nhận hết tư tưởng, tình cảm mà tác giả gửi gắm qua tác phẩm. Qua đó người đọc thấy được cái hay, hiểu được tác phẩm và cảm nhận được vẻ đẹp của nó.

b. Quan điểm về vấn đề dạy văn cho học sinh Tiểu học :

Nhiệm vụ và chức năng của môn Tiếng Việt là dạy tiếng và dạy văn. Quan điểm của chương trình là: Lấy văn làm cơ sở dạy tiếng vừa để làm công cụ tư duy và giao tiếp, phục vụ cho việc học văn. Nhờ đó học sinh học tiếng vững chắc hơn và học văn sẽ đạt hiệu quả hơn.

Trong hoạt động tư duy, giao tiếp xã hội, con người sử dụng tiếng nói làm công cụ. Khi tiếng nói(ngôn ngữ) ấy được đưa vào sử dụng trong giao tiếp thì nó trở thành văn: văn nói và văn viết.

Phân môn Tập đọc trong nhà trường có chức năng là dạy cho học sinh khả năng lĩnh hội, đọc hiểu được văn bản viết và văn bản nói ấy qua các hoạt động nghe và đọc. Như vậy, cần phải thực hiện một cách hài hòa, logic quá trình hoạt động thống nhất của khâu dạy tiếng trong việc dạy văn mới đem lại cho văn có tính chất quyết định nhất trong việc phát triển ngôn ngữ và tư duy, xây dựng nhân cách và bồi dưỡng tâm hồn tươi đẹp, trong sáng cho học sinh.

c. Mục đích, yêu cầu của phân môn Tập đọc ở Tiểu học

Mục đích của việc dạy Tập đọc ở Tiểu học là dạy Tiếng Việt kết hợp với dạy văn. Trong chương trình dạy Tiếng Việt ở bậc Tiểu học, phân môn Tập đọc có vị trí quan trọng hàng đầu. Dạy tốt phân môn này là đáp ứng một trong 4 kĩ năng sử dụng Tiếng Việt là kĩ năng đọc. Trước tiên Tập đọc là rèn kĩ năng đọc đúng sau đó là đọc nhanh và đọc diễn cảm. Nhờ đó học sinh sẽ có những hiểu biết về văn học, ngôn ngữ và ngược lại khi hiểu những văn bản học sinh sẽ đọc đúng và diễn cảm.

- Với mục đích của phân môn Tập đọc: dạy đọc hiểu, giúp học sinh đọc hiểu tốt văn học và hiểu ngôn ngữ của văn chương. Đọc hiểu được bài văn có tác dụng giáo dục tình cảm, đạo đức cao đẹp cho HS, đồng thời phát huy tính sáng tạo và khả năng tư duy, khả năng phân tích, tổng hợp, khái quát hoá và trừu tượng hoá cho học sinh.

Trên nền ngôn ngữ ấy, học sinh có thể tưởng tượng ra một bức tranh thiên nhiên vô cùng tươi đẹp, từ đó giáo dục học sinh yêu đất nước, yêu quê hương và yêu con người.

2. Cơ sở thực tiễn:

a. Khảo sát thực tế:

*** Nhu cầu đọc các tác phẩm văn học và nhận thức của học sinh Tiểu học**

- Học sinh lớp 4 rất say mê nghệ thuật và đặc biệt là văn học. Các em thích đọc truyện trong đó có các tác phẩm văn học.
- Các tác phẩm các em thích đều rất phù hợp với lứa tuổi, với đặc điểm tâm, sinh lí: như bài “ Dế Mèn bênh vực kẻ yếu”- trích trong tác phẩm “Dế Mèn phiêu lưu kí” của nhà văn Tô Hoài ; “Góc sân và khoảng trời” của nhà thơ Trần Đăng Khoa ,...Các câu chuyện trong phân môn Kể chuyện như “ Búp bê của ai ?”; “ Sự tích hồ Ba Bể”...

Bên cạnh đó vẫn còn một số học sinh chưa thích đọc các tác phẩm văn học. Lí do có thể là do tác phẩm văn học đó chưa hấp dẫn, chưa phù hợp với lứa tuổi hay không có thời gian để đọc. Cũng có thể là các em đó chưa hiểu những điều tác giả viết hoặc có thể những tác phẩm đó viết những điều không có thật mà em nhận thấy là không tương...

Thực tế về nhu cầu và nhận thức của học sinh Tiểu học khi đọc sách cho thấy có một số vấn đề mà mỗi giáo viên và mọi người cần quan tâm đó là:

- Nhu cầu đọc sách, các tác phẩm văn học của học sinh là rất lớn. Đó chính là thế mạnh giúp chúng ta giáo dục thế hệ trẻ nhưng cần có định hướng đúng đắn về nội dung và chất lượng sách. Tránh cho các em đọc những tác phẩm không lành mạnh, không phù hợp với lứa tuổi.
- Giúp học sinh thấy được mối quan hệ giữa văn học và các bộ môn khác nhằm phát huy cao nhất những tác dụng của văn học. Gia đình, nhà trường cần tạo điều kiện tốt nhất để trẻ em tiếp cận với văn học.

*** Thực trạng dạy học môn Tập đọc**

+ Giáo viên:

*** Thuận lợi:**

Được sự quan tâm giúp đỡ của Ban giám hiệu, giáo viên thường xuyên được bồi dưỡng, trau dồi chuyên môn qua công tác dự giờ, kiểm tra, chuyên đề, tạo mọi điều kiện hỗ trợ giúp giáo viên giảng dạy tốt...

Bản thân giáo viên luôn phấn đấu, có lòng yêu nghề mến trẻ, tận tụy với học sinh, tích cực thực hiện mục tiêu nhà trường đề ra. Nắm bắt phương pháp giảng dạy và vận dụng sáng tạo.

Nhà trường luôn khuyến khích giáo viên giảng dạy bằng phương tiện công nghệ thông tin để giúp học sinh hứng thú học tập trước phương pháp mới.

Có rất nhiều tài liệu, tư liệu phục vụ cho việc soạn giảng như: Sách giáo khoa, tư liệu tham khảo, máy tính, máy chiếu, hình ảnh, thông tin, bài giảng tham khảo...từ mạng Internet.

Nâng cao chất lượng đọc hiểu cho học sinh Lớp 4 qua phân môn Tập đọc

*** Khó khăn:**

Do khả năng tiếp thu và vận dụng các phương pháp dạy học mới chưa triệt để, việc áp dụng CNTT vào giảng dạy của một số giáo viên còn ít, có giáo viên còn ngại dạy thiết kế bài dạy và dạy trên máy chiếu. Do đó, nhiều giáo viên chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cho thao giảng, dự giờ còn thường ngày vẫn dạy theo kiểu truyền thống.

+ Học sinh:

Các em đã chú trọng đến việc đọc bài: đọc đúng, đọc nhanh và diễn cảm và có nhiều em đã hiểu được nội dung. Đa phần học sinh tiếp thu chưa đầy đủ những nội dung giáo viên truyền đạt, chưa biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống. Một số học sinh rất tích cực học tập còn một số em chưa chú ý, còn làm việc riêng khả năng tiếp thu bài học không đồng đều và nắm nội dung bài chưa sâu, chưa cảm nhận được hết cái hay, cái đẹp của bài học.

***Khảo sát thực trạng chất lượng đầu năm học:**

LỚP	TSHS	MỨC ĐẠT					
		HTT		HT		CHT	
		TS	%	TS	%	TS	%
4a2	35	2	5,6	28	80,4	5	14

Trên cơ sở hiện trạng thực tế, để giúp học sinh nắm vững kiến thức kỹ năng về đọc hiểu qua phân môn Tập đọc, tôi đi sâu vào các biện pháp sau:

II. CÁC BIỆN PHÁP:

1. Biện pháp 1: Nắm vững mức độ, yêu cầu về kỹ năng đọc hiểu lớp 4:

Mục tiêu hàng đầu của môn Tiếng Việt ở Tiểu học là hình thành và phát triển ở học sinh các kỹ năng : nghe, đọc, nói, viết để học tập và giao tiếp. Cụ thể đối với lớp 4 ngoài kỹ năng đọc còn có yêu cầu về tìm hiểu nội dung bài đó là: Bước đầu cảm nhận được vẻ đẹp của một số bài văn, bài thơ, đoạn kịch của Việt Nam và thế giới. Nhận biết được các câu văn, hình ảnh, chi tiết có giá trị nghệ thuật trong các bài văn, bài thơ, màn kịch đã học”.

Rèn kỹ năng đọc hiểu cho học sinh qua những yêu cầu sau:

*** Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài :**

Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài là yêu cầu đầu tiên với người đọc. Sách Tiếng Việt 4 bước đầu hướng dẫn học sinh hiểu cách cảm nhận nghĩa của các từ ngữ trong văn cảnh cụ thể của bài.

Nâng cao chất lượng đọc hiểu cho học sinh Lớp 4 qua phân môn Tập đọc

Ở những bài Tập đọc thuộc văn bản nghệ thuật, việc hiểu ý nghĩa một số từ ngữ có giá trị nghệ thuật là yêu cầu rất quan trọng. Ở nhiều bài, nhà văn, nhà thơ đã rất tinh tế trong cách sáng tác. Vì vậy giáo viên phải có biện pháp giúp học sinh huy động vốn hiểu biết của mình để phát hiện và chiếm lĩnh kiến thức đó một cách sáng tạo.

VD: Trong bài “Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ”, (TV4/1) nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm có viết:

Lung núi thì to mà lưng mẹ thì nhỏ
Em ngủ ngoan em đừng làm mẹ mỏi
Mặt trời của bắp thì nằm trên đồi
Mặt trời của mẹ em nằm trên lưng.

Hình ảnh “mặt trời” được diễn tả trong hai câu cuối của đoạn thơ với hai ý nghĩa khác nhau.

-Trong câu “Mặt trời của mẹ, em nằm trên lưng”, hình ảnh “mặt trời” gọi cho ta liên tưởng đến em bé (người con) đang nằm trên lưng mẹ. Em bé được mẹ che chở bằng tình yêu thương. Em bé là niềm hi vọng lớn lao và đẹp đẽ của người mẹ. Vì vậy, có thể nói: em là “mặt trời của mẹ.”

Những yêu cầu như bài học này sẽ để lại trong học sinh ấn tượng về nghệ thuật dùng từ độc đáo của nhà văn, từ đó biết chú ý tìm hiểu và thưởng thức vẻ đẹp của ngôn từ cùng như sự sáng tạo của nhà văn.

*Trong một số tác phẩm văn học vốn hàm xúc và có nhiều tầng ý nghĩa. Việc đọc hiểu văn bản nghệ thuật thực chất là công việc khai thác hàm ý ẩn sâu trong câu, chữ, hình ảnh, hình tượng của tác phẩm

VD: Trong bài **Tre Việt Nam** của nhà thơ Nguyễn Duy (TV4/1) có đoạn

Bão bùng thân bọc lấy thân
Tay ôm tay níu tre gần nhau thêm.
Thương nhau tre chẳng ở riêng
Luỹ thành từ đó mà nên hỡi người.

-Trong đoạn thơ này, tác giả sử dụng cách nói nhân hoá để nói về những phẩm chất tốt đẹp của tre: sự đùm bọc, đoàn kết. Nhân hoá ở đây nghĩa là gán cho tre những đặc tính của người: những thân tre bao bọc, che chở cho nhau; tay tre ôm lấy nhau quấn quýt; họ hàng nhà tre sống quây quần, ấm cúng bên nhau...

- Cách nói nhân hoá làm cho cảnh vật trở nên sinh động. Những cây tre như những sinh thể mang hồn người.

Như vậy việc hướng dẫn học sinh khai thác hàm ý của lời nói một cách hợp lí đảm bảo tính vừa sức của sách Tiếng Việt 4 và giúp học sinh làm quen

 Nâng cao chất lượng đọc hiểu cho học sinh Lớp 4 qua phân môn Tập đọc

với kỹ năng đọc hiểu, khám phá những tầng nghĩa sâu xa của tác phẩm văn học làm tiền đề cho học sinh học tiếp lên các lớp học trên.

b. Cảm nhận hình ảnh, tái hiện hình ảnh:

Một trong những đặc điểm của văn bản nghệ thuật là giàu hình ảnh. Sách Tiếng Việt 4 dạy cho các em biết cảm nhận hình ảnh trong các tác phẩm văn học nhưng không yêu cầu các em phải nêu rõ thế nào là hình ảnh? Các câu hỏi đưa ra cho học sinh thường đã hàm chứa gợi ý để các em có thể tự cảm nhận được các hình ảnh trong bài học.

Ví dụ: Trong bài “ Bè xuôi sông La”, TV4/2 nhà thơ Vũ Duy Thông có viết:

Sông La ơi sông La

Trong veo như ánh mắt

Bờ tre xanh im mát

Mươn mướt đôi hàng mi

Hãy cho biết: Đoạn thơ miêu tả những nét đẹp gì của dòng sông La? Qua đoạn thơ, em thấy được tình cảm của tác giả với dòng sông quê hương như thế nào?

Qua đoạn thơ ta thấy được tình cảm yêu thương tha thiết và gắn bó sâu nặng của tác giả đối với dòng sông quê hương.

Thực tế trong quá trình dạy học, giáo viên cần linh hoạt, sáng tạo trong việc hướng dẫn học sinh tìm hiểu, cảm nhận các hình ảnh trong bài văn, bài thơ, trong các tác phẩm mà các em được học.

* Một số bài tập yêu cầu học sinh tái hiện hình ảnh, cảnh vật mà các em hình dung và cảm nhận được. Với yêu cầu này học sinh trở thành người “ đồng sáng tạo”. Các em chỉ có thể thực hiện tốt yêu cầu này khi hiểu được hình ảnh nghệ thuật. Các em phải miêu tả lại bằng lời của chính mình. Lời miêu tả của các em có bóng dáng của hình ảnh, cảnh vật được miêu tả trong bài học.

VD: Trong bài “ Mẹ ốm” của nhà thơ Trần Đăng Khoa- TV 4/1

Em hiểu những câu thơ sau muốn nói điều gì?

Lá trầu khô giữa cối trầu

Truyện Kiều gấp lại trên đầu bấy nay

Cánh màn khép mỏng cả ngày

Ruộng vườn vắng mẹ cuốc cày sớm hôm.

-> Những câu thơ trên gợi lên hình ảnh không bình thường của lá trầu, Truyện Kiều, ruộng vườn, cánh màn khi mẹ ốm. Lá trầu xanh mọi khi giờ để khô vì mẹ ốm không ăn được. Lúc khỏe mẹ hay đọc Truyện Kiều nhưng nay những trang sách đã gấp lại, rồi việc đồng áng cũng chẳng có người chăm nom. Cánh màn khép lỏng cả ngày làm cho mọi vật thêm buồn hơn khi mẹ ốm.

Nâng cao chất lượng đọc hiểu cho học sinh Lớp 4 qua phân môn Tập đọc

Tái hiện lại hình ảnh, cảnh vật mà các em hình dung và cảm nhận được khi đọc bài là cách thức kiểm tra, đánh giá năng lực đọc hiểu của học sinh, đánh giá khả năng diễn đạt của học sinh đồng thời cũng là một cách để rèn cho học sinh kĩ năng sắp xếp dàn ý cho bài văn.

c. Nhận xét về nhân vật, về chi tiết nhân vật, biện pháp nghệ thuật.

Việc luyện cho học sinh biết nhận xét nhân vật, chi tiết, biện pháp nghệ thuật... là rất cần thiết bởi nó phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học trong quá trình đọc hiểu và học tập. Thông qua đó học sinh biết bộc lộ cảm xúc, cách nghĩ của mình trước những vấn đề của cuộc sống. Trong nhiều bài tập đọc: học sinh được khuyến khích phát biểu nhận xét riêng của mình về nhân vật(cử chỉ, lời nói, hành động, phẩm chất...), về các biện pháp nghệ thuật làm nên cái hay, cái đẹp của tác phẩm.

Ví dụ:

- Theo em, nhờ đâu mà Bạch Thái Bưởi thành công?(Vua tàu thủy Bạch Thái Bưởi- TV4/1

d. Nhận biết về tư tưởng, tình cảm của tác giả :

Mỗi tác phẩm văn học là một thông điệp của nhà văn gửi tới bạn đọc. Người đọc cần phải cảm nhận được thông điệp đó mới thực sự thấu hiểu tác phẩm. Sách Tiếng Việt 4 đã chú ý tới việc luyện cho học sinh biết chia sẻ cảm xúc, tâm tình với tác giả và ý thức tìm hiểu khám phá những điều tác giả gửi gắm trong tác phẩm. Nhiều câu hỏi của bài Tập đọc yêu cầu học sinh bộc lộ cảm nhận của mình về tâm trạng, cảm xúc, thái độ, nỗi lòng của nhà văn, nhà thơ.

Ví dụ:

+ Tác giả của bài văn đã làm gì để động viên cậu bé Lái trong ngày đầu đến lớp? Tại sao tác giả lại chọn cách như vậy? (Đôi giày ba ta màu xanh- TV4/1).

+ Bài văn thể hiện tình cảm của tác giả đối với cảnh đẹp Sa Pa như thế nào? (Đường đi Sa Pa- TV4/2).

Qua những câu hỏi như trên, sách giáo khoa đã bước đầu hình thành ở học sinh năng lực đồng cảm, chia sẻ với những nỗi niềm, những tâm sự của tác giả nói riêng và của mọi người xung quanh các em nói chung.

e. Hiểu ý nghĩa, giá trị của tác phẩm:

Sự tồn tại của mỗi tác phẩm trong cuộc đời bao giờ cũng mang một ý nghĩa riêng, giá trị riêng. Yêu cầu học sinh tìm hiểu được ý nghĩa, giá trị của tác phẩm được học là muốn từng bước rèn cho các em khả năng khái quát hoá văn bản học tập, đây là một thao tác tư duy rất cần thiết với mỗi người trong quá trình học tập và trong cuộc sống. Với học sinh lớp 4, chương trình sách giáo

Nâng cao chất lượng đọc hiểu cho học sinh Lớp 4 qua phân môn Tập đọc

khoa đưa ra những câu hỏi phù hợp với lứa tuổi và trình độ nhận thức của trẻ, chỉ yêu cầu học sinh trả lời ở mức đơn giản, phù hợp với nội dung bài học.

Ví dụ: :

- Nêu ý nghĩa của bài thơ ? (Bài thơ về Tiểu đội xe không kính- TV4/2).

- Câu chuyện giúp em hiểu những gì về các nhà thám hiểm?(Hơn một nghìn ngày vòng quanh trái đất- TV 4- tập 2)

Như vậy: Người giáo viên cần tạo điều kiện hết mức để trẻ em có thể tiếp cận cũng như trực tiếp tham gia đọc hiểu văn học ngay từ những năm còn ở Tiểu học. Chúng ta cần tôn trọng các suy nghĩ, cảm xúc ngây thơ nhưng thực sự của trẻ để trẻ phát triển tốt nhất về mặt trí tuệ và tâm hồn.

2. Biện pháp 2: Hướng dẫn học sinh luyện đọc trong giờ Tập đọc:

a. Đọc thành tiếng:

Đọc thành tiếng để củng cố kỹ năng đọc đúng: giáo viên nghe học sinh đọc sau đó nhận xét, gợi ý và hướng dẫn về cách phát âm, cách ngắt nghỉ, tốc độ đọc giúp học sinh có khả năng đọc tốt hơn.

- Đối với văn bản nghệ thuật: Giáo viên cần hướng dẫn học sinh đọc diễn cảm thông qua việc dẫn dắt, gợi mở học sinh thể hiện tình cảm, thái độ qua giọng đọc phù hợp với hình ảnh, cảm xúc trong bài trong bài văn, đoạn kịch hay bài thơ. Đọc diễn cảm còn phụ thuộc vào sự cảm nhận riêng của từng cá nhân học sinh.

- Đối với văn bản khác: giáo viên cần hướng dẫn học sinh xác định ngữ điệu sao cho phù hợp với mục đích thông báo của văn bản, khắc phục tình trạng đọc thiên về hình thức hoặc đọc diễn cảm tùy tiện.

Giáo viên tổ chức luyện đọc thành tiếng qua nhiều hình thức: Đọc cá nhân(đọc riêng lẻ, đọc nối tiếp từng câu, đoạn,...); đọc đồng thanh khi cần thiết trong trường hợp cần khắc sâu ấn tượng về nhịp điệu đọc của đoạn văn, bài thơ. Thay đổi hoạt động trong giờ học, tạo không khí hào hứng cho lớp học. Tổ chức cho học sinh đọc phân vai(phối hợp nhiều học sinh đọc và mỗi học sinh diễn tả được một trạng thái tâm lí của một nhân vật...).

b. Đọc thầm

Đọc thầm với tốc độ nhanh và hiệu quả cao: nắm bắt đúng, đủ thông tin cơ bản, đọc hiểu tốt nghệ thuật trong thời gian ngắn. Đây là mục đích yêu cầu cơ bản của hoạt động đọc nói đúng. Đọc thầm để tìm hiểu bài theo yêu cầu đề ra (trả lời câu hỏi hoặc thực hiện bài tập ngắn).

Đọc thầm(đọc lướt) để nắm nội dung, tóm tắt nội dung, ý chính, chọn ý cho phù hợp... Giáo viên cần từng bước đề ra nhiệm vụ hay yêu cầu từ dễ đến khó cho học sinh làm quen dần với cách đọc thầm nhanh Giáo viên cần luyện

Nâng cao chất lượng đọc hiểu cho học sinh Lớp 4 qua phân môn Tập đọc

đọc cho học sinh đọc thầm nhanh có hiệu quả cao nhất để học sinh nắm được nội dung bài.

3. Biện pháp 3: Hướng dẫn tìm hiểu bài có hiệu quả.

Giáo viên hướng dẫn học sinh tìm hiểu nhằm mục đích trau dồi kỹ năng đọc - hiểu nắm bắt thông tin, góp phần nâng cao năng lực đọc hiểu và tạo cơ sở cho học sinh luyện đọc diễn cảm.

- Nêu rõ câu hỏi, định hướng cho học sinh đọc thầm(đoạn, cả bài); trả lời đúng nội dung yêu cầu của câu hỏi.

+ Quá trình tìm hiểu bài, giáo viên cần yêu cầu học sinh giải nghĩa từ ngữ để hiểu nội dung bài, ý nghĩa bài học. Khi tiếp xúc với văn bản từ bước luyện đọc, để tìm hiểu nội dung bài học học sinh cần hiểu nghĩa các từ khó. Việc tìm hiểu từ ngữ được thực hiện nhẹ nhàng, kết hợp với luyện đọc vừa giúp cho học sinh đọc tốt và chuẩn bị cho việc tìm hiểu bài được thuận lợi.

VD: Trong bài “ Dòng sông mặc áo” của Nguyễn Trọng Tạo - TV4/2 .

Câu hỏi 3: Cách nói “dòng sông mặc áo” có gì hay? Đây chính là biện pháp nghệ thuật nhân hóa trong bài đã nhân hóa dòng sông như một con người với cách thay đổi màu sắc theo dòng thời gian và cũng có tâm trạng vui vẻ, phấn khởi như người được mặc lên mình những bộ áo mới đẹp nhằm ca ngợi vẻ đẹp của dòng sông quê hương. Giảng từ “ hây hây”- màu đỏ phơn phớt nhưng chứa đựng sự vui vẻ, tươi tắn xen lẫn sự tự tin...

4. Biện pháp 4: Khuyến khích đọc diễn cảm có sáng tạo:

Việc yêu cầu đọc diễn cảm như thế nào để phát huy tính tích cực và sáng tạo của học sinh là một vấn đề quan tâm trong giờ Tập đọc. Một trong những biện pháp hiệu quả là để bồi dưỡng đọc hiểu là đọc diễn cảm có sáng tạo. Hướng dẫn học sinh luyện tập để từng bước đạt yêu cầu theo các mức độ từ thấp đến cao như sau:

- Biết nhấn giọng ở các từ ngữ quan trọng (từ ngữ gợi tả, gợi cảm, từ làm nổi bật ý chính,...

- Biết thể hiện ngữ điệu (sự thay đổi về tốc độ, cao độ, trường độ, cường độ,...) phù hợp với từng loại câu: câu kể, câu hỏi, câu cầu khiến, câu cảm.

- Biết đọc phân biệt lời kể của tác giả với lời nhân vật.

- Biết đọc phân biệt lời nhân vật phù hợp với lứa tuổi, tính cách(già, trẻ, người tốt, người xấu,...)

- Biết sử dụng ngữ điệu phù hợp với tình huống miêu tả trong văn bản hay thái độ cảm xúc của tác giả (vui, buồn, giận giữ,...)

5. Biện pháp 5: Bồi dưỡng trang bị kiến thức về văn học cho học sinh:

Nâng cao chất lượng đọc hiểu cho học sinh Lớp 4 qua phân môn Tập đọc

Đọc hiểu tác phẩm văn học phụ thuộc rất nhiều vào vốn sống của học sinh nên muốn bồi dưỡng năng lực trước tiên phải bồi dưỡng vốn sống cho các em. Khi có vốn sống các em mới có khả năng liên tưởng để tiếp nhận tác phẩm.

Bên cạnh việc tổ chức quan sát, tham quan chúng ta cần tổ chức các buổi ngoại khoá về Tiếng Việt, văn học như: Nghe nói chuyện về các nhà thơ, nhà văn, về các anh hùng liệt sĩ; tổ chức ngâm thơ, đọc thơ, thi đọc diễn cảm, thi kể chuyện, sưu tầm văn học, thi đóng trò chơi trong phân môn Tiếng Việt... Từ đó vốn sống của trẻ cũng được bồi dưỡng một cách gián tiếp.

6. Biện pháp 6: Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học trong giờ Tập đọc nhằm phát huy tính tích cực của học sinh.

a. Vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học trong giờ Tập đọc:

Muốn dạy học theo hướng tích cực hoá hoạt động học tập của người học, giáo viên cần phải tổ chức, hướng dẫn các hoạt động học tập của học sinh nhằm mục đích:

- Huy động khả năng của từng học sinh để khám phá, tìm tòi ra nội dung của bài Tập đọc.
- Tạo điều kiện và có phương tiện để học sinh phát hiện ra các tình huống và có cách giải quyết các tình huống đó theo hướng tích cực.
- Phát triển năng lực của mỗi cá nhân, tạo cho các em có niềm tin, hứng thú và sự say mê trong học tập.

b. Sử dụng có hiệu quả các đồ dùng trực quan:

Trực quan là các yếu tố có khả năng tác động đến tất cả các giác quan của học sinh trong giờ học.

- Tài liệu học tập (văn bản, câu hỏi, hình thức trình bày bài trong sách giáo khoa) đây là trực quan đầu tiên có tác dụng không nhỏ đối với học sinh.
- Tranh ảnh, vật mẫu có liên quan đến nội dung bài...
- Thiết kế bài giảng điện tử (bài giảng có sử dụng phần mềm Power Pion)

Việc sử dụng đồ dùng trực quan hình ảnh (như tranh ảnh, vật mẫu..) cần đúng lúc, đúng chỗ, để làm nổi bật những gì giáo viên cần tác động đến học sinh. Trực quan ở đây là người thầy đó là: mẫu mực trong cách ăn mặc, cư xử công bằng, tôn trọng đối với học sinh, giọng đọc cần thay đổi cho phù hợp với bài học và lời cuốn học sinh. Người giáo viên cũng cần có sự thay đổi mình để học sinh không nhàm chán khi hàng ngày tiếp xúc với thầy cô.

c. Vận dụng linh hoạt các hình thức dạy học trong giờ học:

- Tổ chức làm việc theo cặp, theo nhóm: nhằm tích cực hoá hoạt động học tập của học sinh
- + Hình thành ý thức tự giác tinh thần kỉ luật của các cặp, nhóm...

Nâng cao chất lượng đọc hiểu cho học sinh Lớp 4 qua phân môn Tập đọc

+Giám sát, động viên học sinh trong quá trình luyện tập của nhóm, cặp.

-Tổ chức trò chơi học tập:

+ Nội dung trò chơi gắn liền với bài học, về kiến thức, kỹ năng của bài.

+Chuẩn bị đủ phương tiện, điều kiện trước khi tổ chức trò chơi.

+Tuỳ thuộc vào thời gian, nội dung bài học mà giáo viên tổ chức trò chơi sao cho phù hợp. Có thể là thi đọc nối tiếp theo tổ(nhóm), thi đọc “truyền điện”, thi đọc truyện, kịch theo vai, “ thả thơ”....

7. Biện pháp 7: Nâng cao chất lượng bài soạn và giờ dạy của giáo viên:

a. Chuẩn bị của giáo viên, học sinh:

***Chuẩn bị của giáo viên:**

- Xác định khối lượng kiến thức cần cung cấp cho học sinh, cần giáo dục , bồi dưỡng học sinh về mặt giá trị nào trong tác phẩm đó.

- Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng trực quan, tư liệu có liên quan đến bài. Đọc kĩ bài, tìm giọng đọc cho phù hợp với văn bản...

Thiết kế nội dung tron bài soạn sao cho gọn, rừ ràng, nội dung khực triết và phục vụ đúng yêu cầu bài dạy.

*** Chuẩn bị của học sinh:**

- Đọc bài và tập trả lời câu hỏi cuối bài theo hướng dẫn của giáo viên

- Tìm hiểu các sự kiện xung quanh tác giả, tác phẩm.

b. Xác định rõ mục tiêu của giờ dạy:

- Việc xác định rõ được mục tiêu giờ dạy sẽ giúp cho người giáo viên định hướng được việc dạy của mình.

c. Xây dựng hệ thống câu hỏi tìm hiểu bài kết hợp với luyện đọc:

- Việc tìm hiểu nội dung bài học qua tác phẩm văn chương đều phải đạt đến cấp độ cảm nhận được những điều tác giả muốn bộc lộ. Đó có thể là tâm sự về cuộc sống, về con người hay một quan niệm sống trong xã hội... Nhờ hiểu nội dung bài đọc mà học sinh sẽ đọc tốt hơn và có thể đọc diễn cảm bài đọc. Để đạt được mục tiêu đọc diễn cảm chúng ta cũng cần bám chắc vào từ ngữ, chi tiết, hình ảnh trong văn bản học sinh mới hiểu được bài.

8. Biện pháp 8: Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá nhằm hỗ trợ việc học phân môn Tập đọc

a. Tổ chức cho học sinh đọc truyện, xem tư liệu...

Đọc là một nhu cầu không thể thiếu đối với con người. Qua sách vở vốn sống của trẻ cũng được nâng lên vì các kinh nghiệm của đời sống, những thành tựu khoa học, văn học, kinh tế cũng như tâm tư tình cảm của các thế hệ đi trước hay hiện thực phần lớn đều được phản ánh trên các trang sách.

Định hướng cho học sinh tìm, mượn về đọc cụ thể như các truyện:

 Nâng cao chất lượng đọc hiểu cho học sinh Lớp 4 qua phân môn Tập đọc

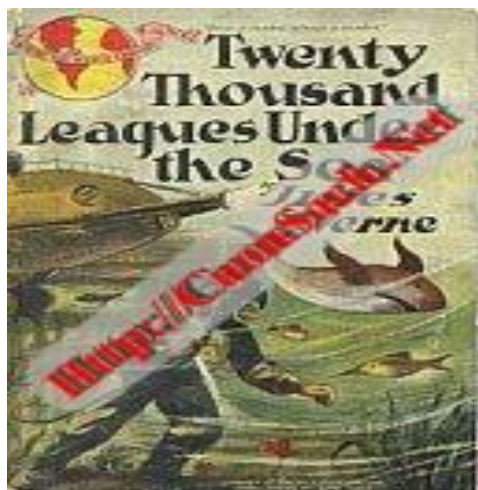
- Dế Mèn phiêu lưu kí của nhà văn Tô Hoài. (Phục vụ bài: Dế Mèn bồng v ực kẻ yếu. TV4/1.)



Dế Mèn đã trải qua những cuộc phiêu lưu vào thế giới các loài vật, vượt qua cơ man nào là rủi ro và biến cố, nhưng từng bước Mèn vươn lên tự điều chỉnh, tự nhận thức để trở thành con người giàu lí tưởng và ham hiểu biết với bản lĩnh kiên cường của một trai tráng đầu đội trời chân đạp đất.

Chúng ta sẽ được lạc vào thế giới loài vật gần gũi, thân thương với toàn những con vật gắn chặt với đời sống thôn quê dân dã như: bác Xiến Tóc, Võ sĩ Bộ Ngựa, Châu Chấu Voi,Ếch Cốm, Chuồn Chuồn...

- Truyện “Hai vạn dặm dưới biển” của nhà văn Jules Verne: Là câu chuyện của thuyền trưởng Nemo: một người quyết định tách rời mặt đất, tách rời thế giới con người để sống trong một chiếc tàu ngầm lang thang giữa biển khơi. Một trí tuệ tài ba, một nhân cách cao cả, một bộ óc tuyệt vời .



Hai vạn dặm dưới biển là những điều kỳ thú dưới lòng biển khơi, bởi những phát minh của thuyền trưởng Nemo tài ba, bởi các cuộc chạm trán với con bạch tuộc khổng lồ, với thổ dân ăn thịt người...

- Tuyển tập thơ Trần Đăng Khoa.

- Các loại báo: Hoa học trò, Thiếu niên tiền phong, Nhi đồng, Thiếu nhi dân tộc, Măng non,...

b. Tham gia các hoạt động ngoại khóa: tham quan, du lịch:

Các hoạt động ngoại khóa như: nghe nói chuyện về các nhà thơ, nhà văn, về các anh hùng liệt sĩ; tổ chức ngâm thơ, đọc thơ, thi đọc diễn cảm, thi kể chuyện, sưu tầm văn học, thi đóng trò chơi trong phân môn Tiếng Việt... Từ đó vốn sống của trẻ cũng được bồi dưỡng một cách gián tiếp.

Ví dụ: Trong đợt 22-12, nhà trường tổ chức hoạt động ngoại khóa cho khối 4 và khối 5 đi thăm quan Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, viện Bảo tàng, múa rối nước, khám phá danh lam thắng cảnh...

Đây là một trong những biện pháp không sử dụng trực tiếp trong các giờ học nhưng chúng mang lại một hiệu quả rất lớn góp phần nâng cao hiệu quả dạy và học phân môn Tập đọc cho học sinh.

III. KẾT QUẢ SO SÁNH ĐỐI CHỨNG

1. Đánh giá chung:

Qua quá trình thực nghiệm bằng phương pháp trên đó là bước đánh dấu một phần khả năng và sự nỗ lực của cả thầy và trò trong thời gian qua:

- Giáo viên đọc mẫu truyền cảm, thể hiện được nội dung tư tưởng của tác phẩm, bước đầu hình thành cho học sinh một số cảm nhận ban đầu về tác phẩm.
- Sử dụng đồ dùng trực quan hợp lí, kích thích được sự chú ý của HS.
- Nâng cao khả năng áp dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.
- Hệ thống câu hỏi phù hợp với trình độ nhận thức và tư duy của học sinh.
- Trên cơ sở hiểu và đọc hiểu bài, học sinh xây dựng được cách đọc diễn cảm phù hợp với nội dung, tình cảm của từng bài.

2. SO SÁNH ĐỐI CHỨNG:

Kết quả môn Tiếng Việt cuối năm học trước thực nghiệm và sau thực nghiệm: lớp 4B

THỜI GIAN	TSHS	MỨC ĐẠT					
		HTT		HT		CHT	
		TS	%	TS	%	TS	%
TRƯỚC TN	35	2	5,6	28	80,4	5	14
SAU TN	35	10	28,5	15	71,5	0	

PHẦN THỨ BA

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

I. Kết luận:

Qua việc thực nghiệm dạy Tập đọc có áp dụng một số biện pháp đã nêu trên về việc hướng dẫn học sinh đọc hiểu văn học cho kết quả rất khả quan. Muốn giờ tập đọc đạt hiệu quả cao, giáo viên cần sáng tạo và sử dụng linh hoạt các biện pháp dạy học trong phần tìm hiểu bài và hướng dẫn học sinh luyện đọc. Tùy thuộc vào từng loại bài cụ thể mà giáo viên lựa chọn và áp dụng phương pháp dạy học, hình thức tổ chức khác nhau. Mỗi tiết dạy giáo viên nên chuẩn bị tốt về nội dung cũng như đồ dùng trực quan. Luôn coi học sinh là nhân vật trung tâm của mọi hoạt động, giáo viên chỉ là người hướng dẫn, điều khiển, tổ chức học sinh phát hiện tìm ra kiến thức. Điều chỉnh các câu hỏi phù hợp với trình độ nhận thức của trẻ nhưng vẫn đảm bảo nội dung yêu cầu của bài. Ngoài ra, mỗi giáo viên phải luôn tự học hỏi, tự rèn luyện để trang bị cho mình vốn hiểu biết, kiến thức cho phù hợp với xu thế phát triển của thời đại. Không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, thay đổi hình thức tổ chức dạy học, đổi mới phương pháp để góp phần đưa chất lượng giáo dục lên tầm cao mới.

II. Khuyến nghị:

Tôi rất mong nhận được sự góp ý chân thành của hội đồng khoa học và các quý thầy cô để giúp cho “**Sáng kiến kinh nghiệm**” của tôi được hoàn thiện trong công tác giảng dạy và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao!

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến kinh nghiệm của mình viết không sao chép của người khác.

Ngày 5 tháng 7 năm 2024

Người viết

Vũ Thị Quyên